|  |
| --- |
| **N0. 93***Tháng 02 năm 2018***Chuyên đề** |
| 1 | Có phải chúng ta đang đối mặt với thách thức cơ bản của quốc tế hóa giáo dục đại học? |
| 2 | Đào tạo lãnh đạo đại học: Bức tranh toàn cầu và sự thiếu hụt |
| 3 | Hội nghị giả mạo: Hiện tượng ăn thịt đồng loại trong học thuật |
| 4 | Chống tham nhũng trong học thuật: Đảm bảo chất lượng và kiểm định |
| 5 | Những thay đổi trong dịch chuyển sinh viên quốc tế |
| 6 | Thu hút và duy trì tài năng toàn cầu: Sinh viên cao học quốc tế tại Hoa Kỳ |
| 7 | Phân hiệu đại học quốc tế: Các yếu tố thành công |
| 8 | Vay nợ để học đại học ở Hoa Kỳ: Mỹ từ và thực tế |
| 9 | Vay học phí tín chấp bằng thu nhập tương lai( ICL): Không phải là giải pháp thần kỳ |
| 10 | Giáo dục đại học tư thục Châu Phi: Chính sách tiến bộ và quan điểm nước đôi |
| 11 | Giáo dục tư ở Mexico tăng trưởng mạnh và bền vững: Vai trò của chính phủ |
| 12 | Phân tích đối thủ cạnh tranh trong giáo dục đại học ở Ai Cập |
| 13 | Trung quốc đóng cửa: Những ảnh hưởng đến các trường đại học trên thế giới |
| 14 | Các trường đại học Trung Quốc đã chạm ngưỡng? |
| 15 | Cơ hội của Trung Quốc: Khuyến nghị về đổi mới các môn học khai phóng Kara.A Godwin và Noah Pickus |
| 16 | Bảng xếp hạng quốc gia mới ở Ấn Độ |

|  |
| --- |
| **N0. 92***Tháng 01 năm 2018***Chuyên đề** |
| 1 | Các bài học xuyên Đại Tây Dương về chính sách Tiếp cận và hoàn tất giáo dục đại học |
| 2 | Tình trạng vô chính phủ và tận thu trong xuất bản khoa học |
| 3 | Toàn cầu hóa hiệu trưởng : Cạnh tranh trong việc tìm kiếm lãnh đạo tài năng |
| 4 | Các phân hiệu quốc tế có thể trở thành những trường đại học nghiên cứu không? |
| 5 | Quốc tế hóa các trường đại học: Cách làm của Đức |
| 6 | Biểu đồ quốc tế hóa các trường đại học Hoa Kỳ |
| 7 | Tăng học phí đối với sinh viên quốc tế: Hai mặt của một đồng xu |
| 8 | “Một vành đai một con đường” và Trung Á: Xu hướng mới trong quốc tế hóa giáo dục đại học |
| 9 | Đào tạo nhân viên hành chính – quản trị trong quốc tế hóa giáo dục đại học Fiona Hunter |
| 10 | Những điểm khác biệt và tương đồng trong quốc tế hóa: Kinh nghiệm của Ethiopia |
| 11 | Mất cân bằng trong dịch chuyển sinh viên ở Ấn Độ: vấn đề đáng lo ngại |
| 12 | Khung giảng dạy Xuất sắc có thực sự thông tin đầy đủ cho thị trường giáo dục đại học Anh không? |
| 13 | Tái lập tầm nhìn giáo dục sau trung học ở xứ Wales |
| 14 | Giảng dạy bằng tiếng anh và ứng dụng CNTT trong giáo dục đại học Nhật Bản |
| 15 | Tuyển sinh tại các trường đại học quốc gia Nhật Bản: Cần thay đổi Yukiko Ishikura và Tatsuo Kawasshima |
| 16 | Tạo lập các nhà vô địch quốc gia ở Pháp: Khi Esgalite ít đi, thì Seslectivite có nhiều hơn không? |
| 17 | Xung đột lợi ích ở Đông Âu: “cạm bẫy hàn lâm” |

|  |
| --- |
| **N0. 95***Tháng 04 năm 2018***Chuyên đề** |
| 1 | Quốc tế hóa: Quá khứ và tương lai |
| 2 | Cuộc chiến thương hiệu: Các trường “đại học Mỹ”ở nước ngoài |
| 3 | Các định nghĩa về giáo dục đại học xuyên quốc gia |
| 4 | Nhập khẩu phân hiệu đại học nhằm thúc đẩy Ai Cập phát triển |
| 5 | Xiamen University Malaysia: Phân hiệu đại học của Trung Quốc |
| 6 | Hãy quên đi mỹ từ “cạnh tranh” |
| 7 | Đo chất lượng giáo dục qua các bảng xếp hạng quốc tế |
| 8 | Đại học đẳng cấp thế giới và lợi ích chung |
| 9 | Giáo dục đại học cho người tị nạn: Con đường trải thảm dẫn tới hội nhập |
| 10 | Học giả gốc Châu Phi trong giảng dạy và nghiên cứu |
| 11 | Tái định vị quan hệ đối tác với Vương quốc Anh hậu Brexit |
| 12 | Hợp nhất giáo dục đại học tư ở Trung Quốc |
| 13 | Trường đại học tư thuộc sở hữu gia đình ở Châu Phi |
| 14 | Sang kiến xuất sắc Thorny ở Ấn Độ |
| 15 | Đại học cấp tỉnh trong chính sách Ấn Độ |
| 16 | Sáu nguyên tắc cải thiện giảng dạy đại học ở Ấn Độ |
| 17 | Cơ hội việc làm cho sinh viên tốt nghiệp ở Ấn Độ - một thực tế khắc nghiệt |
| 18 | Hiệp hội sinh viên tốt nghiệp : Có phải là vấn đề riêng của Hoa Kỳ |
| 19 | Tương lai của giáo dục trình độ đại học ở Hoa Kỳ |

|  |
| --- |
| **N0. 94***Tháng 03 năm 2018***Chuyên đề** |
| 1 | Các vấn về phụ nữ trong giáo dục đại học Châu Mỹ Latinh |
| 2 | Quấy rối tình dục tại các cơ sở giáo dục đại học Châu Phi |
| 3 | Phong trào Me too như một thời điểm học tập toàn cầu |
| 4 | Giới tính vag giáo dục đại học: Nạn quấy rối và chênh lệch thu nhập |
| 5 | Bạo lực tình dục trong giáo dục đại học Ethiopia |
| 6 | Brexit và các trường đại học: Hướng tới tái cấu trúc giáo dục đại học Châu Âu? |
| 7 | Ấn Độ và Trung Quốc : Thu hút sinh viên quốc tế |
| 8 | “Du học siêu ngắn” ở Nhật Bản |
| 9 | Trường chuyển tiếp: Một loại hình đại học mới ở Canada |
| 10 | Quốc tế hóa toàn diện: Tăng cơ hội tiếp cận và sự công bằng |
| 11 | Nhận biết lợi ích của đại chúng hóa giáo dục đại học |
| 12 | Phổ cập đại học và chất lượng ở Philippines |
| 13 | Xuất bản khoa học kiểu “tháp sâm banh” |
| 14 | Tạp chí giáo dục đại học: Lĩnh vực mới nổi |
| 15 | Đại học công không còn độc quyền |
| 16 | Xem xét lại giáo dục đại học tư thục ở Brazil |
| 17 | Dịch chuyển sinh viên và cơ hội việc làm: Kinh nghiệm Ethiopia Wondwosen Tamarat  |
| 18 | Đảm bảo chất lượng ở Ghana: Thành tựu và thách thức |
| 19 | Lệch hướng học thuật trong các trường công nghệ ứng dụng Trung Quốc |
| 20 | Tự chủ đại học và trách nhiệm giải trình trong giáo dục đại học Nga |
| 21 | Chiến lược cạnh tranh của các tổ chức giáo dục đại học Việt Nam |

|  |
| --- |
| **N0. 97***Tháng 02 năm 2019***Chuyên đề** |
| 1 | Điều gì xảy ra với hiện hẹn về học trực tuyến |
| 2 | Tối đá hóa sứ mệnh dân sự của các trường đại học |
| 3 | Cấu trúc quốc gia của giáo dục đại học tư nhân toàn cầu |
| 4 | Quốc tế hóa bất đắc dĩ trong giáo dục đại học |
| 5 | Văn hóa học thuật và quốc tế hóa |
| 6 | Quốc tế hóa giáo dục đại học ở Indonesia |
| 7 | Ấn Độ chậm bước trên con đường quốc tế hóa |
| 8 | Tư duy phê phán và hệ tư tưởng trong giáo dục đại học Trung Quốc |
| 9 | Hiệu suất chương trình “ngàn tài năng trẻ” ở Trung Quốc |
| 10 | Sinh viên quốc tế tại Trung Quốc: Số liệu thực tế, lộ trình và thách thức |
| 11 | Những thách thức đối với giáo dục đại học ở Lào và Campuchia |
| 12 | Việc làm cho sinh viên tốt nghiệp ở Việt Nam |
| 13 | Panama: Giáo dục đại học là chìa khóa |
| 14 | Các trường đại học Kenya trên bờ vực vỡ nợ tài chính |
| 15 | Sự công bằng trong các hệ thống giáo dục đại học ở Argentina và Chile |
| 16 | Phát triển hệ thống tín chỉ ở Kazakhstan |

|  |
| --- |
| **N0. 96***Tháng 01 năm 2019***Chuyên đề** |
| 1 | Quá nhiều nghiên cứu học thuật được công bố |
| 2 | Tạo lập tri thức – công việc của mọi người |
| 3 | Hợp tác giữa Trung Quốc và Hoa Kỳ trong giáo dục đại học: Yếu tố ổn định quan trọng |
| 4 | Quốc tế hóa không theo cách của cha mẹ: Quan điểm của thế hệ kế tiếp |
| 5 | Trao đổi sinh viên quốc tế ở Israel |
| 6 | Italy: Chảy máu hay lưu thông chất xám |
| 7 | Chương trình cử nhân dạy bằng tiếng anh ở Châu Âu |
| 8 | Mô hình lai quốc tế hóa ở Hàn Quốc: Hứa hẹn phát triển? |
| 9 | Các chính sách quốc gia và vai trò của tiếng Anh trong giáo dục đại học |
| 10 | Chính sách ngôn ngữ quốc gia của Malaysia và việc làm sinh viên |
| 11 | Giảng viên quốc tế tại Nhật Bản |
| 12 | Bằng tú tại quốc tế tại Nhật Bản |
| 13 | Nhật Bản: Đại học đẳng cấp thế giới để đổi mới xã hội |
| 14 | Khủng hoảng hiện nay tại các trường đại học Nam Phi |
| 15 | Lộ trình đại học của sinh viên ở Nam Phi |

|  |
| --- |
| **N0. 99***Tháng 04 năm 2019***Chuyên đề** |
| 1 | Brazil: Đang tiến tới bờ vực? |
| 2 | Mexico: Chủ nghĩa dân túy và giáo dục đại học |
| 3 | Dịch chuyển sinh viên: Xem xét lại việc chảy máu chất xám |
| 4 | Tình toán ảnh hưởng và lợi ích của giáo dục đại học |
| 5 | Tôn giáo như động lực thúc đẩy quốc tế hóa? |
| 6 | Điều gì làm giảm bất bình đẳng trong giáo dục đại học? |
| 7 | Chất lượng và công bằng ở Indonesia |
| 8 | Giáo dục cho người trên 18 và tài trợ ở Anh: Báo cáo Augar |
| 9 | Kết quả tốt nghiệp của sinh viên quốc tế tại Anh Quốc |
| 10 | Vì sao Ấn Độ không thu hút được giảng viên quốc tế? |
| 11 | Các đại học nghiên cứu ở Ấn Độ và xếp hạng toàn cầu |
| 12 | Ấn Độ: xu hướng tập trung giáo dục đại học ở đô thị |
| 13 | Nghị trình quốc tế hóa các trường Đại học Châu Phi |
| 14 | Thu hút tri thức Châu Phi từ hải ngoại: Bài học Ethiopia  |
| 15 | Các tạp chí tiếng Anh của Trung Quốc |
| 16 | Trung Quốc: Đẳng cấp thế giới, tự chủ đại học và tự do học thuật |
| 17 | Cải cách ở Pháp: Cạnh tranh và hợp tác |

|  |
| --- |
| **N0. 98***Tháng 03 năm 2019***Chuyên đề** |
| 1 | Liên kết của các hệ thống giáo dục Quốc gia |
| 2 | Các chính sách công bằng toàn cầu |
| 3 | Hai cổ vũ cho Giáo dục đại học Hoa Kỳ: Ý nghĩa quốc tế |
| 4 | Tài trợ dựa trên hiệu suất như một chính sách tân khai phóng |
| 5 | Tranh luận về miễn học phí: Trường hợp Chile |
| 6 | Phong vũ biểu quốc tế hóa: Các dấu hiệu thành công |
| 7 | Quốc tế hóa mang tính chiến lược |
| 8 | Chúng ta biết gì về du học sinh ở Mexico? |
| 9 | Thu hút và giữ chân giảng viên quốc tế |
| 10 | Năm sự thật ít được biết đến về sinh viên quốc tế tại Anh |
| 11 | Giáo dục đại học tư tại Anh Quốc |
| 12 | “Khủng hoảng Trung Quốc” trong giáo dục đại học |
| 13 | Vấn đề sinh viên Trung Quốc ở Úc |
| 14 | Đài Loan: Các trường đại học trong một xã hội già hóa |
| 15 | Đài Loan: Áp lực cho Giáo dục đại học |
| 16 | Đài Loan: Từ thứ hạng thế giới đến trách nhiệm xã hội |
| 17 | Cải cách giáo dục đại học ở Moldova |
| 18 | Khung đánh giá tài trợ cho các trường Đại học Châu Phi |

|  |
| --- |
| **N0. 101***Tháng 02 năm 2020***Chuyên đề** |
| 1 | Một cuộc cách mạng sinh viên khác? |
| 2 | Chile: Bất ổn xã hội với sự tham gia của sinh viên |
| 3 | Phản đối của giới trẻ ở Lebanon |
| 4 | Vì sao sinh viên Ấn Độ giận dữ đến vậy |
| 5 | Hồng Kong: Các trường đại học trong khủng hoảng và hồi phục |
| 6 | Các trường đại học Catalonia trong khủng hoảng chính trị vì độc lập |
| 7 | Cân nhắc về sự phù hợp của các phân hiệu đại học quốc tế |
| 8 | Cách mạng cận biên: Các phân hiệu đại học ở Trung Quốc |
| 9 | Phân hiệu đại học quốc tế: Học viện Platon thời nay |
| 10 | Quốc tế hóa hoạt động nghiên cứu ở các phân hiệu đại học quốc tế |
| 11 | ảnh hưởng của chính sách”China Reset” với du học sinh toàn cầu |
| 12 | Tuyển sinh quốc tế trong thế giới hậu Trung Quốc |
| 13 | Sinh viên Trung Quốc lo ngại về việc học tập tại Hoa Kỳ |
| 14 | Công nhận bằng cấp chuyên môn toàn cầu |
| 15 | Công nhận chuyên môn của người tị nạn |
| 16 | Đo lường tác động của các chính sách hỗ trợ sự công bằng |
| 17 | Sức hấp dẫn của chính sách miễn học phí |

|  |
| --- |
| **N0. 100***Tháng 01 năm 2020***Chuyên đề** |
| 1 | Các thách thức khôn cùng, những cơ hội quan trọng |
| 2 | Chúng ta có một bản sắc đại học chung? |
| 3 | Giáo dục đại học trong kỷ nguyên dân túy |
| 4 | Giáo dục đại học và chiến tranh lạnh mới |
| 5 | Vai trò quan trọng của truyền thông trong một thế giới hậu sự thật |
| 6 | Phát triển giáo dục đại học hòa nhập cho người khuyết tật(được trao giải cuộc thi bài viết học viên) |
| 7 | Giáo dục đại học: Các giá trị của giáo dục đại học và trách nhiệm xã hội |
| 8 | Không thể đạt được các mục tiêu phát triển bền vững nếu thiếu giáo dục đại học |
| 9 | Giáo dục đại học và các SDG ở Châu Phi: Thêm như trước? |
| 10 | Giáo dục đại học tư toàn cầu: Có phải là hạng hai? |
| 11 | Long tin công chúng và lợi ích công |
| 12 | Trào lưu miễn học phí đại học |
| 13 | Xây dựng giáo dục đại học toàn diện và cạnh tranh toàn cầu ở Ấn Độ |
| 14 | Công bố hay là chết |
| 15 | Vai trò gây tranh cãi của tiếng Anh |
| 16 | Phạm vi hiểu biết của chúng ta |
| 17 | Quốc tế hóa giáo dục đại học và tương lai của hành tinh |
| 18 | Sinh viên quốc tế tại các đại học Trung Quốc |
| 19 | Hợp tác giáo dục đại học Trung Quốc – Châu Phi |
| 20 | Những đặc điểm chính của ngoại giao tri thức  |
| 21 | IHE số 100: 25 năm phát triển của tạp chí Giáo dục đại học Quốc tế |

|  |
| --- |
| **N0. 102***Tháng 03 năm 2020***Chuyên đề** |
| 1 | Giáo dục đại học sau đại dịch: Viễn cảnh ảm đạm cho người nghèo |
| 2 | Duy trì những giá trị của giáo dục đại học trong khủng hoảng Covid – 19 |
| 3 | Tác động của Covid – 19 đến giáo dục đại học toàn cầu |
| 4 | Khủng hoảng chồng khủng hoảng: Người tị nạn và Covid-19 |
| 5 | Ứng phó của các Hiệp hội Giáo dục đại học Quốc tế trước Covid-19 |
| 6 | Covid-19: Động lực bất thường và bất ngờ cho giáo dục trực tuyến |
| 7 | Covid-19 và quốc tế hóa: Du học, sự linh hoạt và việc chăm sóc |
| 8 | Covid-19: Không phải là cuộc cách mạng quốc tế hóa |
| 9 | Giảng dạy trong các trường đại học Trung Quốc thời Covid-19 biện pháp tạm thời hay mô hình thử nghiệm |
| 10 | Giáo dục đại học Hồng Kong và đại dịch năm 2020: Chúng tôi đã từng trãi qua |
| 11 | Giáo dục đại học Ấn Độ và Covid – 19: Những biện pháp ứng phó và thách thức |
| 12 | Giáo dục đại học Singapore và Covid-19: Phản ứng sớm và thận trọng |
| 13 | Đại dịch Covid-19 và giáo dục đại học Hàn Quốc: Trong nguy có cơ? |
| 14 | Mối đe dọa của Covid-19 đối với giáo dục đại học: Những thách thức, phản ứng và nhận thức của Châu Phi |
| 15 | Covid-19 gây ra những hậu quả nào đối với giáo dục đại học ở Châu Phi? |
| 16 | Lãnh đạo trong thời Covid-19: Suy nghĩ của các nhà lãnh đạo giáo dục đại học Mỹ Latinh |
| 17 | Đại học Argentina chống lại Covid-19: Những cuộc thảo luận cũ và mới trong một thực tế khó lường |
| 18 | Tác động của Covid-19 đối với giáo dục đại học Úc |
| 17 | Các trường đại học Ý sẽ nắm bắt cơ hội trong khủng hoảng? |

|  |
| --- |
| **N0. 103***Tháng 04 năm 2020***Chuyên đề** |
| 1 | Dùng CNTT ứng phó Covid-19: Có phải là thời khắc chuyển đổi? |
| 2 | Đào tạo từ xa và nhu cầu toàn cầu |
| 3 | Chính sách quốc tế hóa tầm quốc gia ở những nước thu nhập thấp và trung bình |
| 4 | Các trường đại học Đức chào mời sinh viên quốc tế |
| 5 | Quản trị việc quốc tế hóa trong hoạt động nghiên cứu |
| 6 | Trung Á: Vượt ngưỡng với các tốc độ khác nhau |
| 7 | Quốc tế hóa giáo dục đại học Trung Quốc: Rào cản từ bên trong |
| 8 | Chương trình tài năng của Trung Quốc hướng tới các mực tiêu chiến lược |
| 9 | Sáng kiến vành đai con đường và giáo dục đại học |
| 10 | Tư thục đến mức nào là vừa? Giá trị và thực tế ở Đông Nam Á |
| 11 | Hai khu vực giáo dục đại học tư thục ở Philippines |
| 12 | Việt Nam: Trường hợp duy nhất độc quyền về lợi nhuận |
| 13 | Sự đa dạng của hệ thống giáo dục đại học Châu Âu |
| 14 | Giáo dục đại học Irelande tự đánh giá thế nào? |
| 15 | Quy mô các trường đại học ở Thổ Nhĩ Kỳ |
| 16 | Thay đổi vai trò hiệu trưởng đại học ở Kenya |
| 17 | Xem xét lại chiến lược phát triển các trường đại học Mỹ Latinh |
| 18 | Vì sao các trường đại học Úc thể hiện tốt trong các bảng xếp hạng |

|  |
| --- |
| **N0. 104***Tháng 05 năm 2020* **Chuyên đề** |
| 1 | Tình trạng kỳ thị người da đen và phân biệt chủng tộc trong giáo dục đại học quốc tế |
| 2 | Vai trò của du học trong việc tăng cường chống phân biệt chủng tộc |
| 3 | Cuộc sống của sinh viên da đen quốc tế củng quan trọng |
| 4 | backLivesMatter: Kỷ nguyên mới của phong trào sinh viên |
| 5 | Hiệu trưởng đại học có tiếng nói trong cộng đồng hay không? |
| 6 | Chuẩn đầu ra và lòng tin của dân chúng vào giáo dục đại học |
| 7 | Thách thức trong thế giới biến đổi: các phân hiệu đại học từ Hoa Kỳ |
| 8 | Thế giới nghiên cứu: mạng lưới, phát triển và tính đa dạng |
| 9 | ảnh hưởng của Covid- 19 đến hoạt động nghiên cứu toàn cầu |
| 10 | Cần thiết hơn bao giờ hết: Quốc tế hóa giáo dục và y tế |
| 11 | Covid – 10 và quốc tế hóa trong khu vực MENA |
| 12 | Quốc tế hóa trong nước: nắm bắt thời cơ |
| 13 | Hòa nhập trong du học: Các chương trình trao đổi hổ trợ sinh viên |
| 14 | Sứ mệnh giảng dạy và các tính sư phạm tại các trường đại học Châu Phi |
| 15 | Giáo dục đại học tinh hoa ở Trung Quốc |
| 16 | Việt Nam: Nguồn nhân lực như một dạng tài sản công |
| 17 | Đo lường mức độ tiếp cận giáo dục đại học ở Ân Độ |

|  |
| --- |
| **N0. 105***Tháng 01 năm 2021* **Chuyên đề** |
| 1 | Tranh đấu tìm nguồn tài trợ và chống lại bất bình đẳng hậu Covid –19 |
| 2 | Tác động của Covid-19 đến giáo dục đại học nhìn từ quan điểm công bằng |
| 3 | “Tương lai học” và giáo dục đại học trong môi trường Covid-19 |
| 4 | Phát triển những phương pháp tiếp cận toàn hệ thống để giảng dạy xuất sắc |
| 5 | Thông tin và thị trường giáo dục đại học |
| 6 | Quan hệ Trung Quốc – toàn cầu: chiến tranh lạnh về giáo dục đại học? |
| 7 | Thời điểm thách thức cho quan hệ khoa học – công nghệ của Trung Quốc với nước ngoài |
| 8 | Sinh viên Trung Quốc hoãn kế hoạch du học Mỹ |
| 9 | Bước ngoặt của giáo dục đại học Hồng Kông |
| 10 | Tương lai vững chắc của quan hệ đối tác giáo dục đại học Trung Quốc – Đức |
| 11 | Đào tạo Tiến sĩ: viễn cảnh toàn cầu |
| 12 | Đào tạo Tiến sĩ ở Châu Phi: những thách thức về nguồn lực |
| 13 | Nhật Bản: sụt giảm số lượng đăng ký học các chương trình tiến sĩ – khủng hoảng đối với đổi mới |
| 14 | Tham nhũng trong học thuật có thể xóa bỏ được không? |
| 15 | Mua hay không mua – đầu tư cho một luận án ở Ukraine |
| 16 | Liên kết giả mạo và gian lận chỉ số chất lượng đại học |
| 17 | Bi kịch của nền giáo dục Brazil |
| 18 | Xuất hiện từ trong sương mù: các trường đại học Pháp và bảng xếp hạng toàn cầu |
| 19 | Chưa phải là niết bàn: hệ quả của cuộc bầu cử Hoa Kỳ đối với giáo dục đại học quốc tế |

|  |
| --- |
| **N0. 106***Tháng 02 năm 2021* **Chuyên đề** |
| 1 | Các trường đại học không có tự do học thuật thì khó có vị trí trong bảng xếp hạng |
| 2 | Đại lý tuyển sinh và công việc của họ với các trường đại học |
| 3 | Đào tạo tiến sĩ hậu Covid không được chú trọng |
| 4 | Đo lường cơ hội tiếp cận giáo dục đại học: mục đích và bối cảnh |
| 5 | Quốc tế hóa, chuyển đổi số và Covid -19: Góc nhìn của Đức |
| 6 | Hòa nhập toàn cầu và phù hợp địa phương: Xem xét lại giáo dục đại học |
| 7 | Đức: Chính sách quốc tế hóa |
| 8 | Nam Phi: phát triển chính sách quốc tế hóa |
| 9 | Quốc tế hóa trong chính sách giáo dục mới của Ấn Độ |
| 10 | Hậu Brexit: Giáo dục đại học Anh đi về đâu? |
| 11 | Chương trình Turing của Anh: những thách thức phía trước |
| 12 | Nền học thuật xuất sắc của Nga –sự nghiệp lâu dài |
| 13 | Giáo dục đại học Nga và cuộc cách mạng nhân khẩu học |
| 14 | Trung Quốc: “Rùa biển” có biến thành “rong biển” –thay đổi trong thị trường việc làm  |
| 15 | Trung Quốc: sinh viên tốt nghiệp đối mặt với thị trường việc làm khó khăn nhất |
| 16 | Giáo dục đại học vì lợi nhuận ở Mỹ Latinh: ngoại lệ hay tiền thân? |
| 17 | Tư nhân hóa và sự bất bình đẳng trong cơ hội tiếp cận đại học ở Ân Độ |
| 18 | Ba Lan: Một thập kỷ cải cách (2010-2020) |

|  |
| --- |
| **N0. 108***Tháng 01 năm 2021* **Chuyên đề** |
| 1 | Bản chất chưa hoàn thiện của vai trò lảnh đạo nữ trong giáo dục đại học |
| 2 | Hợp tác khoa học Trung – Mỹ có phải chỉ là chuyện của quá khứ |
| 3 | Hệ sinh thái học thuật và hợp tác nghiên cứu toàn cầu: rủi ro và địa chính trị |
| 4 | Quốc tế hóa trong sự cô lập: Tác động của Covid-19 |
| 5 | Covid 19 và giáo dục đại học tư thục |
| 6 | Covid 19 ở Thổ Nhĩ Kỳ: đăng ký ít hơn, nhập học nhiều hơn |
| 7 | Châu Phi: phức tạp trong việc thu hút cộng đồng học thuật hải ngoại |
| 8 | Kenya: sự lệch pha giữa đại học và thị trường lao động |
| 9 | Vì sao Mỷ Latinh cần phát triển những trường đại học đẳng cấp thế giới |
| 10 | Bầu hiệu trưởng ở Brazil: một quy trình chính trị phức tạp |
| 11 | Quá nhiều người bị bỏ lại phía sau: tầm quan trọng của TVET |
| 12 | Giảm ghi danh vào các trường cao đẳng cộng đồng: chia rẻ kinh tế ở Mỹ |
| 13 | Khi nào, nếu không phải bây giờ? Những chương trình ngắn hạn ở Mỹ Latinh |
| 14 | Rạn nứt chính sach trong giáo dục sau phổ thông và giáo dục đại học ở Anh Quốc |
| 15 | Những lựa chọn thay thế cho giáo dục đại học ở Đức |
| 16 | Ireland: cảnh báo về chính sách miễn học phí  |
| 17 | Nhiều giáo sư Ả rập không hứng thú với công việc giảng dạy |

|  |
| --- |
| **N0. 110***Tháng 02 năm 2022* **Chuyên đề** |
| 1 | Tranh luận về thức tỉnh trong học thuật – điều gì có thể đưa chúng ta đi xa hơn? |
| 2 | Lên tiếng vì khoa học và dân chủ |
| 3 | Khu vực giáo dục đại học châu Âu đối mặt với những giá trị cơ bản |
| 4 | Sự lan tỏa không thể ngăn cản của Tiếng Anh trong đại học toàn cầu  |
| 5 | Cần những quyết định quan trọng: Tiếng Anh trong khoa học và giảng dạy ở những nước không nói tiếng Anh |
| 6 | Tiếng Anh có phải là ngôn ngữ cầu nối học thuật trong đào tạo tiến sĩ ở châu Mỹ Latinh |
| 7 | Quốc tế hóa bền vững: những chương trình đào tạo bằng tiếng Anh ở Nhật |
| 8 | Tương lai của Trung Quốc và tiếng Trung trong giáo dục đại học toàn cầu |
| 9 | Cải cách môn tiếng Anh trong kỳ thi Cao Khảo |
| 10 | Căng thẳng địa chính trị Hoa kỳ -Trung Quốc tác động đến các trường đại học và khoa học |
| 11 | Hàm ý của việc đóng cửa phân hiệu đại học quốc tế |
| 12 | Quốc tế hóa và phi thực dân hóa trong giáo dục đại học ở Vương quốc Anh: chúng ta đã đạt được điều đó chưa? |
| 13 | Xây dựng kết nối trong thời kỳ thay đổi toàn cầu: Bức tranh khái quát quốc tế về trao đổi ảo |
| 14 | Vai trò của các viện nghiên cứu cao cấp trpng việc thúc đẩy quốc tế hóa |
| 15 | Sinh viên quốc tế lệu có được lợi ích từ trải nghiệm du học Mỹ? |
| 16 | Dịch vụ nghề nghiệp quốc tế của Đức: tiếp thị không phù hợp và cấu trúc bền vững |
| 17 | Những xu hướng phát triển của giáo dục sau đại học ở Trung Quốc |

|  |
| --- |
| **N0. 111***Tháng 03 năm 2022* **Chuyên đề** |
| 1 | Hợp tác toàn cầu trong thời điểm căng thẳng địa chính trị: Cuộc chiến tranh lạnh mới |
| 2 | Cần thiết có những chính sách tài chính phù hợp và bền vững |
| 3 | Toàn cầu hóa học thuật: Chúng ta từ đâu đến, chúng ta sẽ về đâu? |
| 4 | Đâu là giá trị của giáo dục đại học kỷ thuật số: Từ hàng hóa trở thành tài sản |
| 5 | Phong trào sinh viên và đại dịch: Vòng xoáy toàn cầu |
| 6 | Sinh viên quốc tế ở những nước không nói tiếng Anh: Thách thức và cơ hội |
| 7 | Chèo lái giáo dục đại học: Điều chỉnh hướng đi phù hợp với những thách thức và cơ hội do covid- 19 tạo ra |
| 8 | Có thể đo lường tác động của các trường đại học đến biến đổi khí hậu hay không? |
| 9 | Kinh nghiệm học tiến sĩ ở Trung Quốc có ảnh hưởng đến thực tiễn học thuật ở Châu Phi không? |
| 10 | Giáo dục đại học ở Châu Phi: Lĩnh vực phức tạp nhưng ít được nghiên cứu |
| 11 | Bạn đến từ quốc gia nào: Kinh nghiệm nghề nghiệp của người nước ngoài có bằng Tiến sĩ tại Hoa Kỳ |
| 12 | Mở rộng tầm hiểu biết của chúng ta về “nhân lực học thuật quốc tế”: Quốc tịch là dấu ấn mới của sự đa dạng |
| 13 | Về nước hay ở lại: Giang viên và nghiên cứu viên quốc tế ở Úc |
| 14 | Học giả nước ngoài ở Trung Quốc |
| 15 | Các nhà nghiên cứu quốc tế trong các công ty Nhật Bản |
| 16 | Những xu hướng và đề xuất nhằm kích thích tranh luận về tương lai của giáo dục đại học  |
| 17 | Nổi lên trong tình huống khẩn cấp: hệ thống giáo dục đại học của Kazakhstan |
| 18 | Suy nghỉ lại về hệ thống giáo dục đại học của São Paulo |

|  |
| --- |
| **N0. 112***Tháng 01 năm 2023* **Chuyên đề** |
| 1 | Giáo dục đại học và vấn đề nhập cư: cạnh tranh thu hút tài năng |
| 2 | Đại dịch: cuộc sống học tập và Covid -19 trước, trong và sau đó |
| 3 | Giải thích thuật ngữ” phù hợp” trong hợp tác Bắc Nam |
| 4 | Dữ liệu theo chiều dọc toàn cầu về tuyển sinh đại học (GLUED) |
| 5 | Bạn đang ở đây: Lộ trình giáo dục đại học của UNESCO |
| 6 | Điều còn thiếu trong lộ trình tương lai của UNESCO: sứ mạnh nghiên cứu của các trường đại học |
| 7 | Hợp tác toàn cầu Bắc –Nam trong giáo dục đại học: Xem xét lại các luồng viện trợ quốc tế |
| 8 | Giáo dục đại học giữa cơn khủng hoảng ở Sri Lanka |
| 9 | Thi tuyển sinh đại học chung ở Ấn Độ |
| 10 | Sự tung hứng giữa thị trường, hiện đại hóa và hệ tư tưởng: Quốc tế hóa giáo dục đại học ở lục địa Trung Âu Á |
| 11 | Quốc tế hóa đào tạo y tế: những khái niệm và phương pháp tiếp cận hành động |
| 12 | Thay đổi địa chính trị tron hoạt động du học: Tác động đối với sinh viên Trung Á |
| 13 | Sinh viên quốc tế ở Hoa Kỳ: học trực tiếp hay trực tuyến? |
| 14 | Trung Quốc sẻ tiếp tục giữ vị trí hàng đầu trên thị trường giáo dục quốc tế? |
| 15 | Câu hỏi đặt ra với du học sinh Trung Quốc: Về hay ở? |
| 16 | Độc quyền thương mại hay nghiên cứu mở: cơ sở hạ tầng tri thức quốc gia của Trung Quốc |
| 17 | Giáo dục về sức khỏe tinh thần cho sinh viên đại học ở Trung Quốc |
| 18 | Xếp hạng đại học toàn cầu còn được coi trọng ở Trung Quốc |

|  |
| --- |
| **N0. 113***Tháng 02 năm 2023* **Chuyên đề** |
| 1 | Suy nghỉ lại về học phí quốc tế và quan hệ đối tác toàn cầu |
| 2 | Công bằng và hòa nhập trong giáo dục đại học |
| 3 | Hợp tác quốc tế với Nga và Trung Quốc: Các nhà nghiên cứu đứng trước những lựa chọn khó khăn |
| 4 | Đạo luật “CHIPS và khoa học”của Hoa Kỳ đưa ra chính sách nhằm đối phó với Trung Quốc |
| 5 | Giáo dục đại học Trung Quốc sẻ gặp khó khăn khi tách khỏi phương Tây |
| 6 | Lập luận ủng hộ cho hợp tác học thuật với Trung Quốc  |
| 7 | Quốc tế hóa giáo dục đại học và ưu việt của cộng đồng hải ngoại |
| 8 | Sinh viên quốc tế và cội nguồn / lộ trình của cộng đồng di dân |
| 9 | Cộng đồng học thuật hải ngoại và quốc tế hóa: Gioi học thuật Thổ Nhĩ Kỳ tại Vương Quốc Anh |
| 10 | Siêu xu hướng trong dịch chuyển học thuật: các khu giáo dục và cấu trúc đa cực mới của du học quốc tế |
| 11 | Sự bất ổn của Hoa Kỳ: những thách thức đối với du học sinh đến Mỷ và việc trao đổi giảng viên |
| 12 | Ethiopia: Đưa yếu tố địa phương vào chính sách quốc tế hóa |
| 13 | Tài trợ dựa trên hiệu năng có hiệu quả không: Quan điểm của Châu Âu |
| 14 | Sáng kiến các trường đại học châu Âu: thúc đẩy cả xuất sắc và hòa nhập? |
| 15 | Cải cách trong các trường đại học tư thục Nhật Bản  |
| 16 | Venezuela: các trường đại học đối mặt với nguy cơ sụp đổ trong một đất nước vỡ nợ |

|  |
| --- |
| **N0. 114***Tháng 03 năm 2023* |
| **STT** | **Chuyên đề** | **Tác giả** | **Số trang** |
| 1 | Không gian mở rộng của giáo dục sau trung học  | Dirk van Damme | 2 |
| 2 | Ireland: Hướng tới một hệ thống giáo dục đại học thống nhất | Ellen Hazelkorn và Tom Boland | 5 |
| 3 | Hà Lan: từ mở rộng đến dịch chuyển học thuật và giảm sút số lượng sinh viên | H.F de Boer | 8 |
| 4 | Cao đẳng cộng đồng ở Hoa Kỳ: đổi mới và ảnh hưởng | Richard R. Hopper | 12 |
| 5 | Khác biệt hóa và đa dạng hóa trong nền giáo dục đại học mới nổi ở châu Phi | Patricio V. Langa | 15 |
| 6 | Bảo vệ hợp tác quốc tế lành mạnh | Ingrid D hooghe và Jonas Lammertink | 18 |
| 7 | Ngoại giao tri thức: những phát hiện, nhầm lẫn và thách thức | Jane Kiningt | 21 |
| 8 | Vấn đề chủng tộc trong dịch chuyển học thuật ở Hoa Kỳ | Gerado L. Blanco | 24 |
| 9 | Thành phố dành cho nhân tài: những thành phố châu Âu cỡ trung bình đang trở nên quốc tế hơn | Willem van Winden và Marian Counihan | 26 |
| 10 | Bằng Tiến sĩ dùng để làm gì? | Claudia S. Sarrico | 29 |
| 11 | Suy nghĩ lại về giáo dục đại học ở Châu Phi: cải cách và thực hiện chính sách | Wondeosen Tamrat | 33 |
| 12 | Sự chuyển đổi của hệ thống giáo dục đại học hậu Xô Viết | Danna Abdrasheva và Emama Sabzalieva | 36 |
| 13 | Ba mươi năm chuyển đổi trong giáo dục đại học thời hậu Xô Viết: kết quả và bài học | Anna Smolentseva | 39 |
| 14 | Khủng hoảng xuất bản giải mạo trong không gian hậu Xô Viết | Ikboljon Qoraboyev | 42 |
| 15 | Hiện thực về giáo dục đại học Ấn Độ | Philip G. Altbach | 45 |
| 16 | Giáo dục đại học tư thục ở Đài Loan: từ thịnh vượng đến nghịch cảnh | Angela Yung Chi Hou và I – Jung Grace Lu | 50 |

|  |
| --- |
| **N0. 116***Tháng 01 năm 2024* |
| **STT** | **Chuyên đề** | **Tác giả** | **Số trang** |
| 1 | Việc làm sinh viên có phải là sứ mạnh của giáo dục đại học | Simon Marginson | 2 |
| 2 | Phức tạp nhưng quan trọng: sứ mệnh của giáo dục đại học đối với thị trường lao động | Philip G.Altbach và Hans De Wit | 5 |
| 3 | Phân hiệu quốc tế: xu hướng hiện tại và khả năng tương lai | Stephen Wilkins | 8 |
| 4 | Giải mã sự bất hòa: những nghịch lý, hiểu lầm và rủi ro trong hợp tác giáo dục đại học giữa EU và Trung Quốc | Yuzhuo Cai | 11 |
| 5 | Nghiên cứu giáo dục đại học ở các quốc gia Hồi giáo | Yusuf lkbal Oldac | 14 |
| 6 | Nghiê cứu về giáo dục đại học tăng trưởng theo cấp số nhân và thách thức dối với việc bình duyệt | Marco Seeber | 18 |
| 7 | Tự do học thuật ở Mỹ latinh và lời an ủi dối trá về tự chủ | Andres Bernasconi | 20 |
| 8 | Đấu tranh cho khoa học ở Mexico | Alma Maldonado Maldonado | 23 |
| 9 | Giáo dục đại học Brazil: những khó khăn chính quyền mới phải đối mặt | Renato H.I Pedrose và Marcelo Knobel | 25 |
| 10 | Chuyển đổi giáo dục đại học Mỹ Latinh: vai trò của các bên liên quan | Lis Reisberg | 29 |
| 11 | Sự chuyển dịch xu hướng du học của sinh viên Hàn Quốc | Kyuseok Kim và Edward Choi | 31 |
| 12 | Úc: bê bối tham nhũng và sinh viên quốc tế | Anthony Welch | 35 |
| 13 | COIL: Một phương pháp tăng cường sự toàn cầu hóa, sự cân bằng hiệu quả và mức độ phổ biến | Maia Gelashvilli và Gerardo Blanco | 38 |
| 14 | Toàn cảnh sự phát triển của trao đổi ảo: những phát hiện của cuộc khảo sát toàn cầu lần thứ ba | Kyle Kastler, Rajika Bhandari và Melquin Ramos | 41 |
| 15 | Thun nhập và con đường sự nghiệp của giới học thuật tại châu Âu: những thách thức trong việc thu hút nhân tài | Alice Ciivera, Erik Lehmann, Michele Meoli và Stefano Paleari | 44 |
| 16 | Liệu xuất bản quốc tế có còn quan trọng đối với các học giả Trung Quốc thuộc khối nghành khoa học xã hội? | Qiang Zha | 47 |
| 17 | Những thách thức và khó khăn của giáo dục đại học tại khu vực Tây Bắc Syria | Mahdi Alkol | 50 |
| 18 | Mức dộ tiếp cận và tư nhân hóa giáo dục đại học tại Trung Á | Amina Shaldarbekova | 53 |